

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HS -ST
Ngày: 05 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà T T T.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: L C T - Cán bộ nghỉ hưu.

2. Bà: B T H - Cán bộ nghỉ hưu.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Loan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:*
Ông Đào Thế Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05/5/2020 tại Hội tr- ờng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, đ- a ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2020/TLST-HS ngày 02/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXX-HS ngày 04/3/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: N H Q - Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 02/01/1984, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 23, khu 2A, phường C P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông N H Q (đã chết); Con bà P T T, sinh năm 1960.

Vợ, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 31/12/2010 bị Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả (nay là thành phố Cẩm Phả), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt quả tang ngày 09/12/2019, hiện đang tạm giam. Có mặt.

Người chứng kiến: V T B, N C N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 09/12/2019, tại tổ 54, khu H S 1, phường C Đ, thành phố Cẩm Phả, Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang N H Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng. Thu giữ 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng, 01 túi nilon bên trong có 01 chiếc xilanh, 50.000đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 960/GĐMT ngày 15/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất bột màu trắng trong 02 gói giấy (Kí hiệu M1 và M2) thu của N H Q là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 0,131gam.

Quá trình điều tra N H Q khai: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 09/12/2019 Q đi mua 01 chiếc xilanh, rồi đón xe buýt đến khu vực cây xăng phường Cẩm Đông tìm mua ma túy để sử dụng. Đến nơi Q đi vào ngõ gấp và mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch địa chỉ) 02 gói ma túy với giá 340.000đồng, sau đó Q đi ra ngoài thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. 02 gói ma túy và 01 xilanh Q mua mục đích để sử dụng, số tiền 50.000đồng do Q lao động mà có.

Những người chứng kiến ông B và ông N khai: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/12/2019 các ông đang đi ở khu vực tổ 54, khu H S, phường Cẩm Đông thì thấy Công an đang bắt giữ một người thanh niên có hành vi cất giấu ma túy. Công an đưa người thanh niên và mời các ông về Trụ sở Công an làm việc.

Bản cáo trạng số: 39/CT-VKS -CP ngày 28/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố N H Q về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ nguyên quan điểm truy tố, căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị xử phạt: N H Q từ 15 tháng đến 18 tháng tù và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, N H Q khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các chứng cứ khác thu thập đ-ợc có trong hồ sơ vụ án đã đ-ợc thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/12/2019, tại tổ 54, khu H S , phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, N H Q có hành vi cất giấu trái phép 0,131 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang.

[3] Hành vi cất giấu trái phép 0,131 gam ma túy loại Heroine của N H Q đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, nh- Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố nên chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

Hành vi của N H Q là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, hiểu rõ tác hại của ma túy và hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: N H Q không có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu, năm 2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Do bị cáo không phấn đấu từ bỏ ma túy, đến nay vi phạm pháp luật, vì vậy cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo mới đủ để cải tạo giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt N H Q từ 15 tháng đến 18 tháng tù là phù hợp tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo. Nhưng xét hoàn cảnh gia đình bị cáo chưa có vợ con, sống cùng mẹ đẻ, mẹ bị cáo tuổi đã cao và sức khỏe yếu, do đó xử phạt bị cáo ở mức thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về vật chứng của vụ án: 0,131 gam ma túy, loại Heroine thu giữ của bị cáo, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh đã giám định hết nên không xem xét xử lý.

01 vỏ túi nilon và 01 xilanh là công cụ bị cáo để sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 50.000đồng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, do đó trả lại cho bị cáo sở hữu.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người đã bán ma túy cho Quân, do không rõ về nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: N H Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: **N H Q** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: **N H Q** 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 09/12/2019.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 vỏ túi nilon và 01 bơm kim tiêm.

- Trả lại 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) cho **N H Q**.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 79/BB-THA ngày 09/3/2020 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án: **N H Q** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: **N H Q** có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 05/5/2020.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Cẩm Phả;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Cẩm Phả
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

T T T

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 05 tháng 5 năm 2020

Tại: Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả tỉnh Quảng Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Túc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Công Tuyển, Bà Bàng Thị Hồng.

Tiến hành nghị án đối với vụ án Hình sự thụ lý số 37/2020/HSST ngày 02/3/2020 đối với bị cáo: Nguyễn Hữu Quân, tên gọi khác: không, sinh ngày 02/01/1984 tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH

CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp. Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo:

Tuyên bố: **Nguyễn Hữu Quân** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Kết quả biểu quyết: 3/3.

☐ p dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Nguyễn Hữu Quân 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2019. Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 vỏ túi nilon và 01 xilanh.

- Trả lại cho Nguyễn Hữu Quân 50.000 đồng.

Kết quả biểu quyết: 3/3

5. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập nên không phạt tiền đối với bị cáo. Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Đối với người đã bán ma túy cho Quân, do không có thông tin về nhân thân lai lịch, cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án: Nguyễn Hữu Quân phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

8. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 05/5/2020.
Kết quả biểu quyết: 3/3.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án hình phạt tù.

Nghị án kết thúc hồi giờ phút ngày 05/5/2020.

Biên bản nghị án đã được các thành viên Hội đồng xét xử nghe và đọc, thống nhất cùng ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

